

Số: 1049/2020/QĐST- HNGĐ

Tân phú, ngày 07 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 706/2020/HNST ngày 01 tháng 10 năm 2020 giữa :

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị G – sinh năm 1977

Bị đơn : Ông Sú Vày Đ –sinh năm 1978

Cùng địa chỉ 341/19/87 Kng Vt, phường PT, quận T, Tp.H

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Thạch Thị G và ông Sú Vày Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: ông Sú Vày Đ và bà Thạch Thị G cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 66, quyển số 01 ngày 09/5/2005 của Ủy ban nhân dân phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho các đương sự không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

-Về con chung: giao con chung tên Sú Th A – sinh ngày 17/11/2006 cho ông Sú V Đ trực tiếp nuôi dưỡng, con chung tên Sú ThM Ân – sinh ngày 30/3/2012 cho bà Thạch Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Các đương sự có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

-Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận không có.

-Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Thạch Thị G tự nguyện chịu, được cản trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà Thạch Thị G đã nộp theo biên lai số AA/2019/0070893 ngày 29/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà Thạch Thị G số tiền còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền được thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận Tân Phú;
- Chi cục THADS Quận Tân Phú;
- UBND các đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu: VP, hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hiền